

11.1. Tên học phần: Triết học Mác - Lênin

11.1.1. Số đơn vị học trình: 4 ĐVHT

11.1.2. Phân bổ thời gian:

- Lý thuyết: 45 tiết
- Thực hành (xêmina): 15 tiết.

11.1.3. Điều kiện tiên quyết.

Đây là môn học đầu tiên của các môn khoa học Mác - Lênin

11.1.4. Mục đích của học phần.

- Trang bị cho sinh viên một cách tương đối có hệ thống những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của triết học Mác - Lênin
- Bước đầu biết vận dụng các nguyên lý cơ bản của triết học Mác - Lênin vào nghiên cứu các khoa học cụ thể, cũng như phân tích những vấn đề thực tiễn cuộc sống đang đặt ra.

11.1.5. Nội dung chủ yếu. Gồm hai học phần:

Học phần 1: Chủ nghĩa duy vật biện chứng.

Học phần 2: Chủ nghĩa duy vật lịch sử.

11.1.6. Người biên soạn: ThS. Phan Văn Chiêm - Trưởng Bộ môn Triết học.

11.1.7. Nội dung chi tiết của học phần

Tên chương mục	Phân phối số tiết			
	TS	LT	Xêmina	KT
Chương 1. Triết học và vai trò của nó trong đời sống xã hội	3	3		
1.1. Triết học là gì?				
1.1.1. Triết học và đối tượng của triết học				
1.1.2. Triết học- hạt nhân lý luận của thế giới quan				
1.2. Vấn đề cơ bản của triết học. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm				
1.2.1. Vấn đề cơ bản của triết học				
1.2.2. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm				
1.3. Biện chứng và siêu hình				
1.3.1. Sự đối lập giữa phương pháp biện chứng và phương pháp siêu hình				
1.3.2. Các giai đoạn phát triển cơ bản của phép biện chứng				
1.4. Sự ra đời triết học Mác - Lênin và thực chất cuộc cách				

Tên chương mục	Phân phối số tiết			
	TS	LT	Xêmina	KT
mạng mà nó thực hiện				
1.4.1. Điều kiện ra đời của triết học Mác				
1.4.2. Thực chất cuộc cách mạng trong triết học do Mác và Ăngghen thực hiện				
1.5. Vai trò của triết học trong đời sống xã hội				
1.5.1. Vai trò của thế giới quan và phương pháp luận của triết học				
1.5.2. Vai trò của triết học Mác - Lênin				
Chương 2. Vật chất và ý thức	6	4	1	1
2.1. Vật chất và các hình thức tồn tại cơ bản của nó				
2.1.1. Định nghĩa vật chất				
2.1.2. Vật chất và vận động				
2.1.3. Không gian và thời gian				
2.1.4. Tính thống nhất vật chất của thế giới				
2.2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức				
2.2.1. Nguồn gốc của ý thức				
2.2.2. Bản chất của ý thức				
2.2.3. Kết cấu của ý thức				
2.3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức, vai trò và tác dụng của ý thức. Ý nghĩa phương pháp luận của mối quan hệ giữa vật chất và ý thức				
Chương 3. Hai nguyên lý của phép biện chứng duy vật	2	2		
3.1. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến				
3.1.1. Khái niệm về mối liên hệ phổ biến				
3.1.2. Tính chất của mối liên hệ phổ biến				
3.2. Nguyên lý về sự phát triển				
3.2.1. Những quan điểm khác nhau về sự phát triển				
3.2.2. Tính chất của sự phát triển				
3.3. Nguyên tắc phương pháp luận rút ra từ nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và về sự phát triển				
Chương 4. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật	5	5		
4.1. Khái lược về phạm trù triết học				
4.2. Cái riêng, cái chung và cái đơn nhất				
4.3. Nguyên nhân và kết quả				
4.4. Tất nhiên và ngẫu nhiên				
4.5. Nội dung và hình thức				
4.6. Bản chất và hiện tượng				
4.7. Khả năng và hiện thực				

Tên chương mục	Phân phối số tiết			
	TS	LT	Xêmina	KT
Chương 5. Những quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật	7	5	1	1
5.1. Quy luật là gì?				
5.2. Quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng thành những sự thay đổi về chất và ngược lại				
5.2.1. Khái niệm chất và lượng				
5.2.2. Mối quan hệ giữa sự thay đổi về lượng và sự thay đổi về chất				
5.2.3. Ý nghĩa phương pháp luận				
5.3. Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập				
5.3.1. Khái niệm về mặt đối lập, mâu thuẫn, sự thống nhất, sự đồng nhất, đấu tranh và chuyển hóa các mặt đối lập				
5.3.2. Quá trình diễn biến của mâu thuẫn				
5.3.3. Các loại mâu thuẫn và ý nghĩa của chúng đối với hoạt động của con người				
5.3.4. Ý nghĩa phương pháp luận				
5.4. Quy luật phủ định của phủ định				
5.4.1. Khái niệm phủ định và phủ định biện chứng				
5.4.2. Nội dung quy luật phủ định của phủ định				
5.4.3. Ý nghĩa phương pháp luận				
Chương 6. Lý luận nhận thức	5	3	2	
6.1. Bản chất của nhận thức				
6.1.1. Quan niệm về nhận thức của một số trào lưu triết học trước Mác				
6.1.2. Quan niệm về nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng				
6.2. Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức				
6.2.1. Khái niệm về thực tiễn				
6.2.2. Thực tiễn là cơ sở, động lực, mục đích của nhận thức và là tiêu chuẩn của chân lý				
6.2.3. Ý nghĩa phương pháp luận				
6.3. Con đường biện chứng của sự nhận thức				
6.3.1. Nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính				
6.3.2. Nhận thức kinh nghiệm và nhận thức lý luận				
6.3.3. Nhận thức thông thường và nhận thức khoa học				
6.4. Chân lý				
6.4.1. Khái niệm về chân lý				
6.4.2. Các tính chất của chân lý				
Chương 7. Hình thái kinh tế - xã hội	10	7	3	

Tên chương mục	Phân phối số tiết			
	TS	LT	Xêmina	KT
7.1. Sản xuất vật chất - cơ sở của sự tồn tại và phát triển của xã hội				
7.2. Biện chứng của lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất				
7.3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng				
7.4. Phạm trù hình thái kinh tế - xã hội. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là quá trình lịch sử tự nhiên				
7.5. Vận dụng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam				
Chương 8. Giai cấp và đấu tranh giai cấp. Giai cấp - dân tộc - nhân loại	5	4	1	
8.1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp				
8.1.1. Giai cấp, nguồn gốc giai cấp và kết cấu giai cấp				
8.1.2. Đấu tranh giai cấp và vai trò của nó trong sự phát triển của xã hội có giai cấp				
8.2. Quan hệ giai cấp - dân tộc - nhân loại				
8.2.1. Giai cấp - dân tộc				
8.2.2. Giai cấp - nhân loại				
8.2.3. Dân tộc - nhân loại				
Chương 9. Nhà nước và cách mạng xã hội	5	4	1	
9.1. Nhà nước				
9.1.1. Nguồn gốc và bản chất của nhà nước				
9.1.2. Đặc trưng cơ bản của nhà nước				
9.1.3. Các kiểu và hình thức nhà nước				
9.1.4. Nhà nước xã hội chủ nghĩa				
9.2. Cách mạng xã hội				
9.2.1. Bản chất và vai trò của cách mạng xã hội				
9.2.2. Cách mạng xã hội trong thời đại hiện nay				
Chương 10. Ý thức xã hội	6	4	2	
10.1. Tồn tại xã hội và ý thức xã hội				
10.1.1. Khái niệm tồn tại xã hội				
10.1.2. Khái niệm ý thức xã hội và kết cấu của nó				
10.2. Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội				
10.2.1. Ý thức xã hội phản ánh tồn tại xã hội, do tồn tại xã hội quyết định				
10.2.2. Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội				
10.3. Các hình thái ý thức xã hội				
10.3.1. Ý thức chính trị				
10.3.2. Ý thức pháp quyền				

Tên chương mục	Phân phối số tiết			
	TS	LT	Xêmina	KT
10.3.3. Ý thức đạo đức				
10.3.4. Ý thức thẩm mỹ				
10.3.5. Ý thức tôn giáo				
Chương 11. Vấn đề con người trong triết học Mác - Lênin	6	4	1	1
11.1. Bản chất con người				
11.1.1. Quan niệm về con người trong triết học trước Mác				
11.1.2. Quan điểm của triết học Mác - Lênin về bản chất con người				
11.2. Quan hệ giữa cá nhân với xã hội				
11.2.1. Khái niệm cá nhân				
11.2.2. Quan hệ giữa cá nhân với tập thể, cá nhân với xã hội				
11.3. Vai trò quần chúng nhân dân và cá nhân trong lịch sử				
11.3.1. Khái niệm quần chúng nhân dân và vai trò của quần chúng nhân dân				
11.3.2. Khái niệm lãnh tụ và vai trò của lãnh tụ				
11.3.3. Quan hệ giữa quần chúng nhân dân và lãnh tụ				
11.3.4. Phê phán những quan điểm sai lầm				

11.1.8. Giáo trình và Tài liệu tham khảo.

11.1.8. Giáo trình và Tài liệu tham khảo.

11.1.8.1. *Đề cương các môn khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh trình độ đại học, cao đẳng* (Tài liệu lưu hành nội bộ), Hà nội, 2003.

11.1.8.2. *Mác - Ăngghen toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, Hà nội, 1995.

11.1.8.3. *Lênin toàn tập*, NXB Tiến bộ, Matxcova, 1979.

11.1.8.4. *Hồ Chí Minh toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, Hà nội, 1995.

11.1.8.5. *Văn kiện Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia, Hà nội, 1999

11.1.8.6. *Giáo trình Quốc gia môn Triết học Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà nội, 2002